TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày 24-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thị Duyện

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tô Quang Trung.

Ông Lộc Văn Quảng.

- Thư ký phiên toà: Bà Tạ Phương Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn L, sinh ngày 26 tháng 7 năm 1980, tại thành phố L, tỉnh L. Nơi cư trú: Thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ (Hoàng Văn H) và bà Lành Thị M; vợ: Lê Thị H; con: có 01 con, sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/3/2022, tạm giam từ ngày 11/3/2022 đến nay; có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Mông Văn Ng; có mặt.

2. Anh Mông Văn Th; có mặt.

Người chứng kiến: Anh Hoàng Văn Ch; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hồi 19 giờ 40 phút ngày 09/3/2022, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại thôn Đ, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang đối tượng Hoàng Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 12K3-5xxx có biểu

hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Qua kiểm tra phát hiện trên người Hoàng Văn L có 01 (một) mảnh giấy ăn màu trắng bọc bên trong có 05 (năm) gói giấy nhỏ màu trắng, bên trong tất cả 05 (năm) gói giấy đều chứa chất bộ màu trắng nghi là chất ma túy. Hoàng Văn L khai đó là chất ma túy Heroine được Hoàng Văn L mua về để sử dụng và bán kiếm lời.

Vật chứng phát hiện thu giữ gồm: 01 (một) mảnh giấy ăn màu trắng, bên trong có 05 (năm) gói giấy nhỏ màu trắng, đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đỏ có số IMEI 1: 355149116691201, số IMEI 2: 355149116691219 đã qua sử dụng; 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA có biển kiểm soát: 12K3-5xxx. Tổ công tác đã đưa đối tượng cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản quả tang để điều tra làm rõ.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn L, tại Thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện thu giữ: 12 (mười hai) gói giấy nhỏ màu trắng chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine; 06 (sáu) túi nilon màu trắng trong suốt có một mép dán màu đỏ diện 04x08cm; 03 (ba) mảnh giấy màu trắng có diện tích khoảng 04x04cm; 01 (một) kéo màu đỏ đen có chiều dài khoảng 20cm; 01 (một) ống nhựa màu trắng có chiều dài khoảng 06cm có một đầu vát nhọn; 01 (một) thẻ căn cước công dân số 020080000xxx mang tên Hoàng Văn L; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, cũ đã qua sử dụng có số IMEI 1: 868683044502536, số IMEI 2: 868683044502528 và tiền mặt 6.300.000 đồng (sáu triệu ba trăm nghìn đồng).

Tại bản Kết luận giám định số 108/KL-KTHS ngày 11/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

1. Phong bì có chữ **QUẢ TANG HOÀNG VĂN L**: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,495 gam (đã trừ bì).

2. Phong bì có chữ **Khám xét Hoàng Văn L**: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 1,279 gam (đã trừ bì).

Kết luận giám định số 145/KL-KTHS ngày 17/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "*Toàn bộ số tiền Việt Nam gồm 6.300.000 đồng trong phong bì niêm phong gửi giám định đều là tiền thật*".

Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn L khai nhận bản thân nghiện chất ma túy Heroine, nên tháng 02/2022, Hoàng Văn L nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Khoảng 16 giờ ngày 09/3/2022 Hoàng Văn L đi lên khu vực chợ Đ, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm (bị cáo Hoàng Văn L không rõ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể) hỏi mua 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng) tiền ma túy Heroine thì được người này đưa lại cho 01 (một) gói ma túy. Sau đó, Hoàng Văn L mang về nhà tại Thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn chia thành 17 (mười bảy) gói nhỏ, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến 19 giờ 40 phút ngày 09/3/2022 khi Hoàng Văn L đang trên đường đi bán ma túy thì bị lực lượng Công an bắt quả tang như trên.

Quá trình điều tra xác định Hoàng Văn L đã bán ma túy cho những người sau đây:

Hoàng Văn L bán cho Mông Văn Th, sinh năm 1997; hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn nhiều lần, mỗi lần Hoàng Văn L bán cho Mông Văn Th khoảng 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền ma túy. Lần gần nhất Hoàng Văn L bán cho Mông Văn Th vào ngày 08/3/2022 là 01 (một) gói với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Hoàng Văn L bán cho Mông Văn Ng, sinh năm 1985; hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn nhiều lần, mỗi lần Hoàng Văn L bán cho Mông Văn Ng khoảng 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền ma túy. Lần gần nhất Hoàng Văn L bán ma túy cho Mông Văn Ng vào ngày 09/3/2022, nhưng đang trên đường đi bán ma túy thì Hoàng Văn L bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKS-HS ngày 31/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Ngoài ra bị cáo cũng thừa nhận được bán ma túy cho Mông Văn Ng; Mông Văn Th nhiều lần như lời khai của người làm chứng.

Người làm chứng anh Mông Văn Ng khai nhận ngày 9/3/2022 anh liên lạc điện thoại với bị cáo Hoàng Văn L mua ma túy chưa kịp nhận ma túy thì bị cáo Hoàng Văn L đã bị bắt, trước đó vào khoảng thời gian trước tết (không nhớ ngày) anh có được mua ma túy với bị cáo Hoàng Văn L 01 (một) gói ma túy với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tại địa điểm Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn.

Người làm chứng anh Mông Văn Th khai nhận ngoài lần mua ma túy với bị cáo Hoàng Văn L ngày 08/3/2022 thì anh còn được mua ma túy với bị cáo Hoàng Văn L vào khoảng gần tết nguyên đán năm 2022 mua 02 (hai) gói với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) 01 (một) gói; sau đó qua tết nguyên đán năm 2022 vào tầm tháng 02/2022 dương lịch anh còn được mua ma túy hai lần với bị cáo Hoàng Văn L, mỗi lần 01 (một) gói với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Những lần mua bán ma túy đều tại gốc đa thôn Đ, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự - xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 07 năm đến 08 năm tù giam.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 02 (hai) phong bì; 06 (sáu) túi nilon màu trắng trong suốt có một mép dán màu đỏ diện 04x08cm; 03 (ba) mảnh giấy màu trắng có diện tích khoảng 04x04cm; 01 (một) kéo màu đỏ đen có chiều dài khoảng 20cm; 01 (một) ống nhựa màu trắng có chiều dài khoảng 06cm có một đầu vát nhọn.

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đỏ có số IMEI 1: 355149116691201, số IMEI 2: 355149116691219 đã qua sử dụng và 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA có biển kiểm soát: 12K3-5xxx của bị cáo Hoàng Văn L.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, cũ đã qua sử dụng có số IMEI 1: 868683044502536, số IMEI 2: 868683044502528; 01 (một) căn cước công dân số 020080000xxx mang tên Hoàng Văn L và số tiền 6.300.000 đồng (sáu triệu ba trăm nghìn đồng).

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Hoàng Văn L 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Truy thu đối với bị cáo Hoàng Văn L 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhất trí với ý kiến, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đối với anh Hoàng Văn Ch là người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Hội đồng xét xử xét thấy, việc vắng mặt của người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc xét xử vì trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của họ. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người chứng kiến theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 09/3/2022, Tổ công tác

Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại thôn Đ, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang bị cáo Hoàng Văn L có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể đang trên đường đi bán ma túy cho Mông Văn Ng thì bị bắt quả tang, thu giữ của bị cáo Hoàng Văn L 1,774 gam ma túy Heroine. Ngoài ra bị cáo Hoàng Văn L còn bán ma túy nhiều lần; cụ thể bán cho Mông Văn Th: Trước tết nguyên đán năm 2022 bán 02 (hai) gói với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) 01 (một) gói, sau tết nguyên đán năm 2022 bán hai lần mỗi lần 01 (một) gói với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), ngày 08/3/2022 bán 01 (một) gói ma túy giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), bán cho Mông Văn Ng vào khoảng thời gian trước tết (không nhớ ngày tháng) 01 (một) gói ma túy với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo Hoàng Văn L là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn L thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước độc quyền quản lý, ma túy gây tổn hại về mặt kinh tế của gia đình và bản thân người sử dụng, gây hủy hoại sức khỏe của con người, suy giảm giống nòi dân tộc. Ma túy là nguyên nhân phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự, an ninh chính trị tại địa phương, gây nỗi bất bình trong quần chúng nhân dân. Chính vì vậy, mọi hành vi vận chuyển, tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy đều phải bị xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo còn có bố đẻ là ông Hoàng Văn Đ (Hoàng Văn H) được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng". Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền để đảm bảo tính răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 02 (hai) phong bì; 06 (sáu) túi nilon màu trắng trong suốt có một mép dán màu đỏ diện 04x08cm; 03 (ba) mảnh giấy màu trắng có diện tích khoảng 04x04cm; 01 (một) kéo màu đỏ đen có chiều dài khoảng 20cm; 01 (một)

ống nhựa màu trắng có chiều dài khoảng 06cm có một đầu vát nhọn, là chất cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đỏ có số IMEI 1: 355149116691201, số IMEI 2: 355149116691219 đã qua sử dụng và 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA có biển kiểm soát: 12K3-5xxx của bị cáo Hoàng Văn L, là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước.

[11] Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, cũ đã qua sử dụng có số IMEI 1: 868683044502536, số IMEI 2: 868683044502528; 01 (một) căn cước công dân số 020080000xxx mang tên Hoàng Văn L không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

[12] Đối với số tiền 6.300.000 đồng (sáu triệu ba trăm nghìn đồng) bị cáo khai được vợ cho để chi tiêu, xác định là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[13] Các biện pháp tư pháp: Đối với số tiền bị cáo Hoàng Văn L bán ma túy cho Mông Văn Th 05 (năm) gói được 1.000.000 đồng (một triệu đồng) và bán cho Mông Văn Ng 01 (một) gói được 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), bị cáo Hoàng Văn L đã tiêu cho cá nhân hết, xác định đây là số tiền do phạm tội mà có, nên cần truy thu số tiền này để nộp ngân sách nhà nước.

[14] Đối với Mông Văn Ng, Mông Văn Th là đối tượng nghiện ma túy, mua của Hoàng Văn L về để sử dụng. Cơ quan điều tra thu thập tài liệu chuyển đến Công an địa phương lập hồ sơ đề nghị xem xét đưa các đối tượng đi cai nghiện bắt buộc theo quy định là phù hợp.

[15] Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm (bị cáo Hoàng Văn L không biết rõ tên và địa chỉ) ở khu vực chợ Đ, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã bán ma túy cho bị cáo Hoàng Văn L. Cơ quan điều tra đã xác minh tại thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn không có người nào có lai lịch như trên. Do đó không đủ căn cứ xác minh làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[16] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và một số nội dung khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[17] Về án phí: Bị cáo bị kết án. Do đó, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[18] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 1 Điều 293; Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 09/3/2022.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Văn L 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

3. Các biện pháp tư pháp: Truy thu nộp ngân sách nhà nước của bị cáo Hoàng Văn L số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng).

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ghi chữ "QUẢ TANG HOÀNG VĂN L) "cũ", có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,411 gam chất ma túy Heroine *(phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết)* và toàn bộ các vỏ bao gói; 01 (một) phong bì ghi chữ "KHÁM XÉT HOÀNG VĂN L) "cũ", có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 1,035 gam chất ma túy Heroine *(phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết)* và 12 (mười hai) vỏ gói giấy (cũ); 06 (sáu) túi nilon màu trắng trong suốt có một mép dán màu đỏ diện 04x08cm; 03 (ba) mảnh giấy màu trắng có diện tích khoảng 04x04cm; 01 (một) kéo màu đỏ đen có chiều dài khoảng 20cm; 01 (một) ống nhựa màu trắng có chiều dài khoảng 06cm có một đầu vát nhọn.

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đỏ có số IMEI 1: 355149116691201, số IMEI 2: 355149116691219 đã qua sử dụng và 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA có biển kiểm soát: 12K3-5xxx cũ, đã qua sử dụng có số khung: RLCS5C6107Y075740 của bị cáo Hoàng Văn L.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, cũ đã qua sử dụng có số IMEI 1: 868683044502536, số IMEI 2: 868683044502528; 01 (một) căn cước công dân số 020080000xxx mang tên

Hoàng Văn L và số tiền 6.300.000 đồng (sáu triệu ba trăm nghìn đồng), nhưng tạm giữ số tiền 6.300.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên được ghi chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 6 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

5. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội TH Công an H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đặng Thị Duyện